

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH THANH HÓA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2018/HS-ST**

Ngày 25 - 5 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Lê Thị Dệt

Bà Nguyễn Thị Anh

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Liên - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Thị Huệ - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N xét xử công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 18/2018/TLST-HS ngày 12 tháng 4 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2018/TLST-HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Hoàng Văn A sinh ngày 02 tháng 5 năm 1981 sinh và trú tại: Thôn T, xã S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hoàng Văn H (đã chết) và bà Vũ Thị X (đã chết); có vợ là Vũ Thị H và 3 con, con lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2016; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Tại bản án số 02/2013/HSST ngày 21/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, chấp hành xong hình phạt ngày 11/4/2015 (được giảm án 02 lần = 5 tháng); bị tạm giữ 9 ngày từ ngày 04/01/2018 đến ngày 13/01/2018 chuyển

tạm giam, hiện đang tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

*Người làm chứng:

- Lê Văn N, sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn 9, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa

- Hà Văn G, sinh năm 1992 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn A, xã C, huyện N, Thanh Hóa.

- Mai Xuân S, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, huyện N, Thanh Hóa.

- Lê Xuân C, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn S, xã T, huyện N, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15 phút, ngày 04/01/2018 Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát điều tra tội phạm kinh tế - ma túy Công an huyện N đang làm nhiệm vụ đảm bảo an ninh trật tự trên địa bàn thôn T, xã S, huyện N thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân phản ánh tại nhà của Nguyễn Văn A có nhiều đối tượng đang tụ tập, có biểu hiện tổ chức sử dụng ma túy. Tổ công tác đến nhà tiến hành kiểm tra thì Hoàng Văn A đã tự nguyện giao nộp 03 gói nhỏ (ghi là ma túy) khi đang cất giấu trong người. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, đồng thời tiến hành lập biên bản tạm giữ đồ vật, niêm phong vật chứng vừa thu giữ được. Khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Văn A nhưng không thu giữ được gì liên quan đến vụ án.

Ngày 05/01/2018, Cơ quan Công an huyện N ra quyết định trưng cầu giám định đối với túi (gói) nilon màu trắng bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể được thu giữ theo biên bản bắt người phạm tội quả tang. Tại bản kết luận giám định số: 211/MT-PC45 ngày 08/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng ngà của phong bì ký hiệu M1 gửi giám định là ma túy, có khối lượng là 0,543g, loại Heroine.

Về nguồn gốc số ma túy trên, Hoàng Văn A khai: Sáng ngày 04/01/2018 Yên đi xe bus từ N đến ngã ba Voi thì xuống xe, gặp một người đàn ông bịt khẩu trang, không quen biết và mua của người đó 03 gói ma túy với số tiền 500.000đ. A đem số ma túy về nhà cất giấu, khi chưa kịp sử dụng thì bị bắt. A khai báo, không nhớ gì về đặc điểm nhận dạng của người bán heroine cho mình. Nên cơ quan Công an không xác định người bán heroine là ai, không đủ căn cứ để xử lý.

Về vật chứng: 0,531g ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành được dán kín niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên Nguyễn Trần Đăng, Lưu Bình Nguyên, Đỗ Gia Linh và các hình dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa đã được chuyển đến Cơ quan Thi hành án dân sự huyện N.

Quá trình điều tra Hoàng Văn A đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 17/CT-VKS ngày 11/4/2018 của Viện kiểm sát nhân dân (Sau đây viết tắt là VKSND) huyện K truy tố bị cáo Hoàng Văn A về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên phát biểu quan điểm luận tội giữ nguyên quyết định truy tố và căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 đề nghị mức hình phạt từ 30 đến 36 tháng tù; Đề nghị tịch thu tiêu hủy 0,531g ma túy là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói niêm phong; bị cáo gia đình thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm; miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Bị cáo nhận tội, không tranh luận với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm được trở về để chăm lo cho con ăn học.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện N, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện N, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng và biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ được trong quá trình điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đủ cơ sở chứng minh: Vào khoảng 13 giờ 15 phút ngày 04/01/2018 tại nhà của mình ở thôn T, xã, S, huyện N, tỉnh Thanh Hóa, Hoàng Văn A đã cất giấu 03 gói heroine có khối lượng 0,543g trong người với mục đích để sử dụng. Hành vi nêu trên của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự. Như vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, phù hợp quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất vụ án: Ma túy có đặc tính gây nghiện, gây ảo giác cho người sử dụng, con người khi mắc nghiện sẽ bị lệ thuộc vào ma túy, việc sử dụng ma túy tùy tiện sẽ ảnh hưởng xấu đến sức khỏe con người, làm suy yếu giống nòi, do đặc tính đó nên nhà nước độc quyền quản lý ma túy nghiêm ngặt, sử dụng chủ yếu vào lĩnh vực y tế khi thật sự cần thiết với chỉ định cụ thể, không cho phép lưu thông tự do, đồng thời đã tích cực tuyên truyền tác hại ma túy trong nhà trường và trên nhiều phương tiện thông tin đại chúng. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy và biết việc tàng trữ ma túy là trái phép bị pháp luật cấm. Như vậy, hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý đặc biệt của nhà nước về ma túy. Việc bị cáo tàng trữ ma túy ở trong nhà khi có nhiều đối tượng đến giao du đã tạo điều kiện cho ma túy trôi nổi, len lỏi vào đời sống cộng đồng, làm gia tăng số người nghiện, người nghiện do lệ thuộc vào ma túy nên dễ làm những việc mà người thường không làm để có tiền mua ma túy sử dụng thỏa mãn cơn nghiện. Nên từ tệ nạn nghiện ma túy dễ dẫn đến tệ nạn xã hội khác và

tội phạm, reo rắc tai họa cho xã hội, làm mất trật tự trị an địa bàn, gây bức xúc trong dư luận quần chúng nhân dân.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS; về nhân thân bị cáo: Bị cáo đã từng bị kết án theo bản án số 02/2013/HSST ngày 21/01/2013 của Tòa án nhân dân thành phố Thanh Hóa xử phạt 36 tháng tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”, theo quy định tại khoản 2 Điều 70 Bộ luật Hình sự năm 2015 mới được xóa án tích. Hiện tại là người nghiện ma túy.

Trên cơ sở đánh giá tính chất vụ án, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo xét thấy cần cách ly xã hội một thời gian đưa bị cáo vào môi trường giáo dục, học tập, lao động nghiêm khắc theo quy chế trại giam để trừng trị, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho gia đình và xã hội cũng như tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về vật chứng vụ án: Tịch thu tiêu hủy 0,531g ma túy (heroin) là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói.

[7] Về án phí: Bị cáo có tội nhưng thuộc hộ nghèo nên được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn A phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”:

Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: Hoàng Văn A **30 (ba mươi)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ (04/01/2018).

Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015:

Tịch thu tiêu hủy 0,531g ma túy (heroin) là mẫu vật còn lại sau giám định và toàn bộ bao gói, tất cả được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa phát hành. (Chi tiết theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11 tháng 4 năm 2018 giữa Công an huyện N và Cơ quan Thi hành án dân sự huyện C).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án và Danh mục án phí, lệ phí kèm theo nghị quyết: Miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải Thi hành án dân sự có quyền tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKS huyện K;
- Công an huyện N;
- TAND Tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện C;
- Lưu: Hồ sơ vụ án;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Dệt

Nguyễn Thị Anh

Nguyễn Thị Huệ

